

CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Hậu Giang, ngày 12 tháng 10 năm 2020

Số: 12/CTN-CTĐT

V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận
sau thuế TNDN quý III/2020 giảm
141,49% so với quý III/2019

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính
hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty quý III/2019 và quý
III/2020,

Nay Công ty Cổ phần CTN – CTĐT Hậu Giang xin giải trình một số nguyên
nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2020 giảm so với quý
III năm 2019 là: 4.445.069.000 đồng, tương đương tỷ lệ giảm 141,49% như sau:

STT	CHỈ TIÊU	QUÝ III/ 2020	QUÝ III/ 2019	TĂNG/GIẢM	TỶ LỆ
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	44.918.329.027	41.997.896.782	2.920.432.245	6,95%
2	Giá vốn hàng bán	41.628.262.473	33.078.885.743	8.549.376.730	25,85%
3	Lợi nhuận gộp	3.290.066.554	8.919.011.039	(5.628.944.485)	(63,11)%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	19.239.621	39.221.923	(19.982.302)	(50,95)
5	Chi phí tài chính	535.127.264	469.163.698	65.963.566	14,06
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.149.702.916	4.875.003.061	(725.300.145)	(14,88)
7	Lợi nhuận thuần	-1.375.524.005	3.614.066.203	(4.989.590.208)	(138,06)



8	Thu nhập khác	4.685.189.360	327.564.500	4.357.624.860	1.330,31%
9	Chi phí khác	4.613.046.145	14.520.440	4.598.525.705	3.1669,33%
10	Lợi nhuận khác	72.143.215	313.044.060	(240.900.845)	(76,95)%
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	(1.303.380.790)	3.927.110.263	(5.230.491.053)	(133,19)%
12	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		785.422.053	(785.422.053)	(100,00)%
13	Lợi nhuận sau thuế	(1.303.380.790)	3.141.688.210	(4.445.069.000)	(141,49)%

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 2.920,4 triệu đồng, tỷ lệ tăng 6,95% so với cùng kỳ năm trước (trong đó chủ yếu do tăng doanh thu tiền nước 2.076 triệu đồng, doanh thu thuê bao đô thị tăng 1.844,93 triệu đồng, doanh thu công trình làm thêm giảm 1.001,53 triệu đồng);

Giá vốn hàng bán tăng 8.549,4 triệu đồng, tỷ lệ tăng 25,85% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguyên nhân chủ yếu do chi phí nhân công (lương) và chi phí nguyên vật liệu đô thị tăng (phân bón, thuốc trừ sâu, trồng dặm cây, hóa chất xử lý rác,...);

2. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 19.9 triệu đồng, tỷ lệ giảm 50,95%;

Chi phí tài chính tăng 65,9 triệu đồng, tỷ lệ tăng 14,06%, nguyên nhân là do chi phí lãi vay tăng;

Tỷ lệ Doanh thu hoạt động tài chính giảm, còn tỷ lệ chi phí tài chính lại tăng làm cho lợi nhuận tài chính quý III/2020 giảm 85,9 triệu đồng, tỷ lệ giảm 19,9% so với cùng kỳ.

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 725 triệu đồng, tương ứng tăng tỷ lệ giảm 14,88% so với cùng kỳ.

4. Thu nhập khác tăng 4.357,6 triệu đồng, tỷ lệ tăng 1.330,31% so với cùng kỳ;

Chi phí khác tăng 4.598,52 triệu đồng, tỷ lệ tăng 31.669,33% so với cùng kỳ;

Tỷ lệ tăng thu nhập khác ít hơn tỷ lệ tăng chi phí khác làm cho lợi nhuận khác giảm 240,9 triệu đồng, tương ứng giảm tỷ lệ giảm 76,95% so với cùng kỳ.


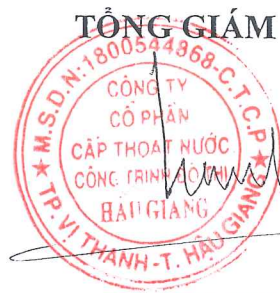
*/ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng ít hơn tăng giá vốn hàng bán làm cho lợi nhuận gộp về bán hàng giảm 5.628,9 triệu đồng tương đương tỷ lệ giảm 63,11%. Tỷ lệ giảm lợi nhuận gộp lớn hơn tỷ lệ giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, trong khi đó tỷ lệ lợi nhuận từ hoạt động tài chính và tỷ lệ của lợi nhuận khác đều giảm, làm cho lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp giảm 4.445 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 141,49%.

Trên đây là những nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý III/2020 giảm so với quý III/2019.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TBKS (để b/c);
- Ban TGD (để b/c);
- Lưu VT, TC-KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 


Bùi Trọng Lực

